

BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 9/2023



Văn phòng Hà Nội

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel.: (84-24) 3934 0629 | Fax.: (84-24) 3934 0631
E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam
Tel.: (84-28) 3823 6495 | Fax.: (84-28) 3823 6496
E-mail: hcmvision@vision-associates.com

Bên cạnh các nguồn thông tin khác, Bản Tin Pháp Lý được Vision & Associates cập nhật hàng tháng bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm cung cấp cho quý khách hàng và đối tác kinh doanh của chúng tôi thông tin về những thay đổi và diễn tiến pháp lý nổi bật và cập nhật tại Việt Nam. Bản Tin Pháp lý của chúng tôi chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đầu tư nước ngoài, thương mại, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính & ngân hàng, lao động và các vấn đề liên quan khác.

© 2023. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.



NỘI DUNG

Luật Kinh doanh Bảo hiểm:	2
Các lĩnh vực khác:	11
Tài chính - Ngân hàng	11
Lao động	11
Y tế.....	11
Giáo dục.....	12
Thông tin - Truyền thông.....	12
Văn hóa - Thể thao - Du lịch	12
Giao thông vận tải.....	13
Xây dựng	13
Đất đai.....	14
Tài nguyên - Môi trường	14
Khoa học công nghệ	14
Năng lượng	15
Hành chính - Tư pháp	15
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	16
Văn bản khác	16

Bản Tin Pháp Lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com và trang LinkedIn tại <https://www.linkedin.com/company/vision-associates.com>

© 2023. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật Kinh doanh Bảo hiểm:

Một số nội dung đáng chú ý của Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm

Ngày 01/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 46**”) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022 (“**Luật KDBH 2022**”). Nghị định 46 có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Riêng Điều 33, các Điều từ 35 đến 54, các Điều 81, 82, 83, các Khoản từ 1 đến 6 Điều 93 của Nghị định 46 có hiệu lực hồi tố kể từ ngày 01/01/2023.



Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ tóm tắt một số nội dung mới đáng chú ý của Nghị định 46:

1. Các điều kiện về tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam

(a) Vốn điều lệ tối thiểu:

- Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ được quy định như sau:
 - (i) Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe: tối thiểu 750 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 600 tỷ đồng Việt Nam*);
 - (ii) Kinh doanh bảo hiểm nêu tại điểm (i) nói trên và bảo hiểm liên kết đơn vị hoặc bảo hiểm hưu trí: tối thiểu 1.000 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 800 tỷ đồng Việt Nam*); và
 - (iii) Kinh doanh bảo hiểm nêu tại điểm (i) nói trên, bảo hiểm liên kết đơn vị và bảo hiểm hưu trí: tối thiểu 1.300 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 1.000 tỷ đồng Việt Nam*).
- Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ:
 - (i) Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không, bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 300 tỷ đồng Việt Nam*);

- (ii) Kinh doanh bảo hiểm nêu tại điểm (i) nói trên và bảo hiểm hàng không hoặc bảo hiểm vệ tinh: 450 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 350 tỷ đồng Việt Nam*); và
 - (iii) Kinh doanh bảo hiểm nêu tại điểm (i) nói trên, bảo hiểm hàng không và bảo hiểm vệ tinh: 500 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 400 tỷ đồng Việt Nam*).
 - Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 300 tỷ đồng Việt Nam*).
 - Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp tái bảo hiểm:
 - (i) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm phi nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 500 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 400 tỷ đồng Việt Nam*);
 - (ii) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 900 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 700 tỷ đồng Việt Nam*); và
 - (iii) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm cả 03 loại hình tái bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 1.400 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 1.100 tỷ đồng Việt Nam*).
 - Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm được thành lập, tổ chức và hoạt động trước ngày Nghị định 46 có hiệu lực có số vốn điều lệ thấp hơn mức vốn điều lệ tối thiểu quy định tại Nghị định 46, phải hoàn thành việc bổ sung đủ vốn điều lệ và ký quỹ theo quy định, trước ngày 01/01/2028.
- (b) Vốn được cấp tối thiểu:
- Vốn được cấp tối thiểu của chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài:
 - (i) Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không, bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 250 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 200 tỷ đồng Việt Nam*);
 - (ii) Kinh doanh bảo hiểm nêu tại điểm (i) nói trên và bảo hiểm hàng không hoặc bảo hiểm vệ tinh: 300 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 250 tỷ đồng Việt Nam*); và
 - (iii) Kinh doanh bảo hiểm nêu tại điểm (i) nói trên, bảo hiểm hàng không và bảo hiểm vệ tinh: 400 tỷ đồng Việt Nam (*trước đây là 300 tỷ đồng Việt Nam*).
 - Vốn được cấp tối thiểu của chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài (đây là quy định mới):

- (i) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm phi nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam;
- (ii) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 450 tỷ đồng Việt Nam; và
- (iii) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm cả 03 loại hình tái bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 700 tỷ đồng Việt Nam.

- Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập, tổ chức và hoạt động trước ngày Nghị định 46 có hiệu



lực có số vốn được cấp thấp hơn mức vốn được cấp tối thiểu quy định tại Nghị định 46, phải hoàn thành việc bổ sung đủ vốn được cấp và ký quỹ theo quy định, trước ngày 01/01/2028.

(c) Điều kiện về tài chính để được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam

- Theo quy định của Nghị định 46, tổ chức góp từ 10% vốn điều lệ trở lên để thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm phải đáp ứng những điều kiện được quy định tại các Điều 64, 65 và 66 của Luật KDBH 2022 và các điều kiện về tài chính sau:
 - (i) Tổ chức góp vốn hoạt động trong ngành nghề kinh doanh có yêu cầu vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu: phải đảm bảo vốn chủ sở hữu trừ đi vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu lớn hơn hoặc bằng số vốn dự kiến góp;
 - (ii) Tổ chức góp vốn là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật KDBH, Luật Chứng khoán: phải đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho phép tham gia góp vốn. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản chấp thuận thì tổ chức góp vốn phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc này;

- (iii) Tổ chức góp vốn là doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài: phải đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được cơ quan có thẩm quyền của nước nơi các tổ chức này đóng trụ sở chính cho phép thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản cho phép thì tổ chức góp vốn phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc này; và
- (iv) Có báo cáo tài chính 3 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Về cơ bản, những điều kiện này giống với quy định của Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành Luật KDBH 2000, đã được sửa đổi và bổ sung ("**Nghị định 73**"). Tuy nhiên, so với Nghị định 73, các điều kiện này được quy định chi tiết hơn trong Nghị định 46.

- Nghị định 46 cũng nêu rõ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài khi thành lập chi nhánh tại Việt Nam phải đáp ứng những điều kiện được quy định tại Điều 67 của Luật KDBH 2022 và điều kiện về tài chính, bao gồm cả những điều kiện được quy định tại các điểm (i) và (iv) ở trên.

Về cơ bản, những điều kiện này giống với quy định của Nghị định 73

(d) Điều kiện tăng vốn:

Lần đầu tiên, Nghị định 46 quy định doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm muốn tăng vốn điều lệ, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam muốn tăng vốn được cấp phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Việc tăng vốn điều lệ, vốn được cấp được thực hiện bằng tiền Đồng Việt Nam;
- Cổ đông, thành viên góp vốn của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, công ty mẹ của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không được sử dụng vốn vay, nguồn vốn ủy thác đầu tư của các tổ chức, cá nhân khác để bổ sung vốn điều lệ, vốn được cấp cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; và
- Đối với công ty cổ phần, sau khi tăng vốn điều lệ, phải bảo đảm đáp ứng điều kiện về cơ cấu cổ đông quy định tại Điều 66 của Luật KDBH 2022.

Tuy nhiên, các công ty cổ phần được thành lập trước ngày 01/01/2023, sẽ chỉ phải đáp ứng điều kiện về cơ cấu cổ đông được quy định tại Điều 66 của Luật KDBH 2022, kể từ ngày 01/01/2026.

- Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm thực hiện bổ sung vốn điều lệ từ nguồn vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn mới thì cổ đông, thành viên góp vốn mới này phải đáp ứng những điều kiện được quy định tại các Khoản 1 và 2 Điều 64 và Điều 65 của Luật KDBH 2022.



(e) Điều kiện giảm vốn:

- Lần đầu tiên, Nghị định 46 quy định doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam muốn giảm vốn điều lệ, vốn được cấp phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - (i) Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tài chính theo quy định tại Nghị định 46; và
 - (ii) Sau khi giảm vốn điều lệ, vốn được cấp; đảm bảo các quy định về vốn, biên khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật và điều kiện về cơ cấu cổ đông được quy định tại Điều 66 của Luật KDBH 2022 đối với công ty cổ phần.
- Nghị định 46 giữ nguyên hạn chế của Nghị định 73, theo đó không cho phép giảm vốn điều lệ đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2. Điều kiện đối với tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm

So với Nghị định 73, Nghị định 46 quy định những điều kiện chặt chẽ hơn đối với tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm. Cụ thể:

- (a) Tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm là tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Thành lập bộ phận chuyên trách để thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm;
 - Người đứng đầu bộ phận chuyên trách thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm phải có tối thiểu 3 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành bảo hiểm. Trường hợp không có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành

bảo hiểm thì phải có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành khác và chứng chỉ bảo hiểm theo quy định của Bộ Tài chính (“BTC”);

- Tại mỗi chi nhánh của tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm phải đảm bảo tối thiểu 3 nhân viên được đào tạo và có chứng chỉ đại lý bảo hiểm phù hợp với loại hình bảo hiểm mà tổ chức tín dụng làm đại lý. Tại mỗi phòng giao dịch của tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm phải đảm bảo tối thiểu 1 nhân viên được đào tạo và có chứng chỉ đại lý bảo hiểm phù hợp với loại hình bảo hiểm mà tổ chức tín dụng làm đại lý;
- Có hệ thống công nghệ thông tin phù hợp, bảo đảm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm khai thác qua tổ chức đại lý;
- Có quy trình giám sát và kiểm soát chất lượng việc thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm của các nhân viên trong tổ chức đại lý. Quy trình giám sát và kiểm soát chất lượng phải đảm bảo các nhân viên trong tổ chức đại lý trực tiếp thực hiện hoạt động đại lý tuân thủ đúng các nguyên tắc hoạt động đại lý, các nội dung được ủy quyền tại hợp đồng đại lý và quy định của pháp luật có liên quan; cho phép doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam tham gia vào quá trình kiểm tra, giám sát đối với chất lượng hoạt động đại lý của nhân viên trong tổ chức đại lý; việc xử lý vi phạm đối với các nhân viên trong tổ chức hoạt động đại lý khi trực tiếp thực hiện hoạt động đại lý; và
- Tại mỗi chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải thiết lập một quầy giao dịch riêng (hoặc bàn giao dịch riêng) để thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm, tách biệt với khu vực giao dịch, hoạt động nghiệp vụ khác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

(b) Tổ chức khác (không phải là tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài) hoạt động đại lý bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có tối thiểu 3 nhân viên trực tiếp thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm; và
- Có quy trình giám sát việc tuân thủ nguyên tắc hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Luật KDBH 2022 đối với các nhân viên hoạt động đại lý bảo hiểm.

(c) Các tổ chức hiện đang hoạt động đại lý bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện mới của Nghị định 46 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Nghị định 46 có hiệu lực. Như vậy, hạn chót để tất cả các tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và quy trình tư vấn là ngày 01/7/2024.

3. Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới

Nghị định 46 giữ nguyên quy định của Nghị định 73 áp dụng đối với các dịch vụ tái bảo hiểm, bảo hiểm hàng hải quốc tế, bảo hiểm hàng không quốc tế, môi giới tái bảo hiểm quốc tế. Theo đó, việc cung cấp các dịch vụ này qua biên giới sẽ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và thông lệ tốt nhất.



Đối với các dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm còn lại:

(a) Đối tượng cung cấp dịch vụ

Giống với Nghị định 73, Nghị định 46 quy định đối tượng cung cấp dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới là doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài có trụ sở chính tại quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam và quốc gia, vùng lãnh thổ đó đã ký kết các điều ước quốc tế về thương mại trong đó có thỏa thuận về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam.

(b) Đối tượng sử dụng dịch vụ

Khác với Nghị định 73, Nghị định 46 đã mở rộng đối tượng sử dụng dịch vụ bảo hiểm cung cấp qua biên giới, bao gồm tất cả các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (thay vì chỉ các doanh nghiệp có sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 49% như quy định tại Nghị định 73) và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam (giống với quy định của Nghị định 73).

4. **Bảo hiểm hưu trí**

Đây là loại hình bảo hiểm mới, lần đầu tiên được quy định tại Nghị định 46:

(a) Loại bảo hiểm hưu trí

- Bảo hiểm hưu trí cho từng cá nhân; và
- Bảo hiểm hưu trí cho nhóm người lao động (bảo hiểm hưu trí nhóm), theo đó bên mua bảo hiểm là chủ sử dụng lao động, người lao động sẽ được nhận toàn bộ quyền lợi của hợp đồng bảo hiểm sau một thời hạn nhất định theo thỏa thuận giữa các bên và được ghi nhận tại hợp đồng bảo hiểm.

(b) Quyền lợi bảo hiểm cơ bản của hợp đồng bảo hiểm hưu trí

Doanh nghiệp bảo hiểm được chủ động thiết kế sản phẩm bảo hiểm hưu trí nhưng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Đối với quyền lợi hưu trí định kỳ: Quyền lợi hưu trí được chi trả định kỳ đến khi người được bảo hiểm tử vong hoặc tối thiểu 10 năm, tùy theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm; và
- Đối với quyền lợi bảo hiểm rủi ro: Bên mua bảo hiểm được hưởng trong thời hạn đóng phí bảo hiểm và có thể tiếp tục cung cấp quyền lợi này trong thời gian nhận quyền lợi hưu trí, tùy theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm. Nghị định 46 quy định rõ quyền lợi bảo hiểm rủi ro bao gồm: Quyền lợi trợ cấp mai táng và Quyền lợi bảo hiểm tử vong và quyền lợi thương tật toàn bộ vĩnh viễn.

(c) Thiết lập và quản lý quỹ hưu trí tự nguyện

Khi triển khai bảo hiểm hưu trí, doanh nghiệp bảo hiểm phải thiết lập quỹ hưu trí tự nguyện, theo dõi, tách và hạch toán riêng doanh thu, chi phí, tài sản và nguồn vốn của quỹ hưu trí tự nguyện với các quỹ chủ hợp đồng khác và quỹ chủ sở hữu.

Khi thiết lập quỹ hưu trí tự nguyện, doanh nghiệp bảo hiểm phải sử dụng quỹ chủ sở hữu đóng góp vào quỹ hưu trí tự nguyện không thấp hơn 200 tỷ đồng Việt Nam và phải duy trì tối thiểu 200 tỷ đồng Việt Nam tại quỹ này.

Doanh nghiệp bảo hiểm không được sử dụng tài sản của quỹ hưu trí tự nguyện để chi trả các khoản tiền phạt do vi phạm pháp luật, các khoản nợ và các giao dịch không liên quan đến quỹ hưu trí tự nguyện.

(d) Hạn mức đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện

Hạn mức đầu tư vào từng danh mục tài sản đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện phải phù hợp với chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư quy định tại phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm đã đăng ký với BTC và quy định sau:

- Gửi tiền tại tổ chức tín dụng: không hạn chế nhưng tối đa 20% tổng giá trị tài sản đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện vào một tổ chức tín dụng;
- Công cụ nợ của Chính phủ: không hạn chế và bảo đảm tối thiểu 40% tổng giá trị tài sản đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện;
- Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu doanh nghiệp có bảo đảm: tối đa 25% tổng giá trị tài sản đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện;
- Cổ phiếu (trừ cổ phiếu của các công ty chứng khoán, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính), trái phiếu doanh nghiệp không có bảo đảm, góp vốn vào các doanh nghiệp khác: tối đa 20% tổng giá trị tài sản đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện; và

- Đầu tư vào cổ phiếu đã phát hành của một doanh nghiệp, trái phiếu doanh nghiệp: tối đa 5% khối lượng mỗi lần phát hành và tối đa 5% tổng giá trị tài sản đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện./.

Các lĩnh vực khác:**Tài chính - Ngân hàng**

- Quyết định số 1805/QĐ-NHNN ngày 21/09/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng thực hiện tại bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Quyết định số 4540/QĐ-UBND ngày 12/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tài chính Thành phố Hà Nội.

Lao động

- Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/09/2023 sửa đổi Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;
- Quyết định số 1318/QĐ-BHXH ngày 19/09/2023 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 14/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội.

Y tế

- Quyết định số 1121/QĐ-TTg ngày 25/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phòng, chống kháng thuốc tại Việt Nam giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định số 24/2023/QĐ-TTg ngày 22/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp;
- Quyết định số 3778/QĐ-UBND ngày 06/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giám định y khoa; Trang thiết bị y tế; Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh
- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

Giáo dục

- Quyết định số 2775/QĐ-BGDĐT ngày 26/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo vụ;
- Quyết định số 2774/QĐ-BGDĐT ngày 26/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm;
- Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 25/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình xây dựng mô hình nguồn tài nguyên giáo dục mở trong giáo dục đại học;
- Quyết định số 1056/QĐ-TTg ngày 13/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật giai đoạn 2023-2030;
- Quyết định số 2556/QĐ-BGDĐT ngày 06/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Bộ tài liệu hướng dẫn dạy học lớp 10 thực hiện Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông;
- Quyết định số 3776/QĐ-UBND ngày 06/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Xã hội hóa phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

Thông tin - Truyền thông

- Quyết định số 1758/QĐ-BTTTT ngày 12/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Bộ tài liệu Yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật của Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến của người dân;
- Quyết định số 3747/QĐ-BNN-KHCN ngày 05/09/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Quy chế An toàn thông tin mạng và An ninh mạng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 10/2023/TT-BTTTT ngày 05/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Ngưng hiệu lực áp dụng quy định thi hành một phần/toàn bộ của một số quy chuẩn kỹ thuật tại Thông tư số 04/2023/TT-BTTTT ngày 31/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thông tư số 14/2023/TT-BNV ngày 05/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy định cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành Nội vụ.

Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 15/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định số 4604/QĐ-UBND ngày 15/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội

thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch Thành phố Hà Nội.

Giao thông vận tải

- Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 25/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội quy định về công tác quản lý thi công và hoàn trả kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường sắt đô thị trên địa bàn Thành phố Hà Nội
- Quyết định số 4678/QĐ-UBND ngày 19/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 4677/QĐ-UBND ngày 19/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1137/QĐ-BGTVT ngày 08/09/2023 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Thông tư số 25/2023/TT-BGTVT ngày 15/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi Thông tư số 11/2021/TT-BGTVT ngày 21/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;
- Thông tư số 24/2023/TT-BGTVT ngày 15/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải;
- Thông tư số 60/2023/TT-BTC ngày 07/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Xây dựng

- Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng

- Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BXD ngày 12/09/2023 của Bộ Xây dựng hợp nhất Nghị định về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý Quy hoạch đô thị;
- Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 23/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng, Vật liệu xây dựng, Giám định tư pháp xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Kinh doanh bất động sản, Thử nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung về chương trình phát triển đô thị.

Đất đai

- Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BTNMT ngày 19/09/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, hợp nhất Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai;
- Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội sửa đổi Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về Quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024;
- Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 05/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người sử dụng đất liền kề và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài nguyên - Môi trường

- Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 05/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BCT ngày 20/09/2023 hợp nhất Thông tư liên tịch quy định về quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành;
- Thông tư số 09/2023/TT-BTNMT ngày 14/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi Thông tư liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu và giấy tờ liên quan khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Khoa học công nghệ

- Quyết định số 2083/QĐ-BKHHCN ngày 15/09/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 2012/QĐ-BKHHCN ngày 08/09/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Năng lượng

- Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 06/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực điện; quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 19/2023/TT-BKHHCN ngày 20/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Nghị định số 107/2013/NĐ-CP ngày 20/09/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, được sửa đổi tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Hành chính - Tư pháp

- Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/09/2023 sửa đổi Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/09/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;
- Văn bản hợp nhất số 4371/VBHN-BTP ngày 20/09/2023 hợp nhất Quyết định về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;
- Quyết định số 457/QĐ-TTg ngày 11/09/2023 của Thanh tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ;
- Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 11/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 11/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 02/2023/TT-VPCP ngày 11/09/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành lĩnh vực văn phòng trong các cơ quan, tổ chức hành chính.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 14/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định số 3817/QĐ-BNN-LN ngày 12/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021-2030;
- Quyết định số 3808/QĐ-BNN-KL ngày 11/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công bố Danh mục các loại gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam;
- Quyết định số 4537/QĐ-UBND ngày 11/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về Danh mục định hướng vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thủy lợi; Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 06/2023/TT-BNNPTNT ngày 12/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Văn bản khác

- Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/09/2023 sửa đổi Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 68/2023/NĐ-CP ngày 07/09/2023 sửa đổi Nghị định số 115/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2022-2027;
- Quyết định số 11/2023/QĐ-KTNN ngày 06/09/2023 của Tổng Kiểm toán Nhà nước về Quy định danh mục hồ sơ kiểm toán; chế độ nộp lưu, bảo quản, khai thác và hủy hồ sơ kiểm toán;
- Thông tư số 61/2023/TT-BTC ngày 28/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm.

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam

Điện thoại: 84-24-3934 0629

Fax: 84-24-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com



Ông Phạm Nghiênn Xuân Bắc
Tổng Giám Đốc

E: pnx.bac@vision-associates.com

M: (+84) 913 216 031



Ông Lưu Tiên Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Lê Quỳnh Anh
Giám đốc Văn phòng Luật

E: lq.anh@vision-associates.com

M: (+84) 0913 563 961



Bà Nguyễn Nguyệt Dung
Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

E: nn.dzung@vision-associates.com

M: (+84) 904 150 119



VĂN PHÒNG TP. HỒ CHÍ MINH

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí
Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-28-3823 6495

Fax: 84-28-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com



Ông Lưu Tiên Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Nguyễn Thị Vân
Trợ lý Tổng Giám Đốc

E: nt.van@vision-associates.com

M: (+84) 904 172 728



Ông Lê Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

E: lna.vu@vision-associates.com

M: (+84) 914 474 000